



MINH ĐỨC HOÀI TRINH

Truyện của
Lan

Truyện ngắn

Truyện của Lan

Minh Đức Hoài Trinh

truyện của Lan

Minh Đức Hoài Trinh

Bìa: *M.C.P*

Nguồn: *Thư viện Tiểu Lùn*

truyện của Lan

MINH ĐỨC HOÀI TRINH

Tuần báo NGHỆ THUẬT
số 9 * 04-12-1965

 iọng hai người đàn bà và người đàn ông đang bàn bạc ở gian bên, tuy cửa đã đóng kín và họ nói không lớn lắm nhưng thỉnh thoảng một vài câu lọt qua tấm vách mỏng nên Lan cố ý lắng nghe, đã đoán được dự định của họ.

– Mình phải lo ngày đi chứ, muộn mất lú lười lại thì còn nói năng gì được nữa.

– Sợ nó còn tỉnh rồi cứ bướng không chịu thì sao.

– Sao lại không chịu gần chết đến nơi...

Giọng họ lúc này hạ thấp bản xuống nên Lan không còn nghe được gì nữa, hình như cũng chẳng ngoài kế hoạch rước linh mục vào rửa tội cho người sắp chết.

Gian nhà trở lại vắng lặng khi họ thâm thì với nhau, bỗng giọng người đàn ông bùng hét to lên:

– Cha tổ con vợ nó, anh em bà con có thương mới thêm nghĩ đến chứ không thì chỉ có một đường xuống hỏa ngục, tội lỗi đã đầy ra.

Đó là giọng bác Cả, không cần phải nhìn cũng biết mặt bác lúc này đang tái xanh, bàn tay bác thế nào cũng nắm chặt, đưa lên như sắp đập xuống bàn, tuy rằng nếu ai cố ý đợi thì sẽ chẳng được thấy bác đập bàn vì sợ đau tay.

Bác Cả là con trưởng nên có rất nhiều uy tín trong gia đình. Trong nhà từ trên xuống dưới chẳng ai dám cãi lời bác, ngay cả vợ bác cũng chỉ nói lầm rầm hoặc nghiêng răng ken két nhưng phải đợi lúc chồng quay lưng đi.

Bác Cả có đủ tư cách để làm một bậc lãnh tụ hoặc một cấp tướng chỉ huy, tiếc rằng đời chẳng ai biết mà dùng đến bác. Dáng người bác cao lớn, mắt đỏ; mũi đỏ mỗi khi uống vào ít rượu, môi dưới lúc nào cũng trề ra như xem thường nhân loại. Chỉ trừ những lúc đi lễ hoặc đọc kinh môi bác mới bớt trề, không còn ai thành kính hơn bác những lúc ấy.

Người đàn bà có giọng nói chua chua như dấm cất lâu năm là vợ của bác Cả, vợ bác bé loắt choắt, bé từ đầu đến đuôi, từ mắt đến mũi đến miệng. Lấy chồng năm lên mười lăm, mọi người đều nghĩ

rằng cô bé còn sức lớn nữa, không ngờ cô ta nhất định ở lì với cái thước tắc đó. Cứ thế mà chín dần như buồng cau con, vàng bên ngoài mà ăn vào thì nhạt nhẽo. Có kẻ ác mồm ác miệng đã bảo rằng mẹ bà túng nguyên liệu lúc nắn ra cô bé ấy.

Vì loắt choắt như thế và chanh chua như thế hay vì trời không muốn tái bản cái thứ tác phẩm thiếu đầu thiếu đuôi ấy nên trời không cho đẻ. Tội nghiệp cho người chồng vì quá ngoan đạo nên tuy thòm thèm một đứa con trai để nối dõi mà bác vẫn không dám có ý nghĩ cưới vợ lẽ, sợ sau này phải xuống hỏa ngục.

Bác Cả đành chịu thất hiếu với tổ tiên, âm thầm đau khổ mỗi khi thoáng nhìn cái mông cái ngực của vợ càng ngày càng teo tóp lại. Vợ bác Cả vì không đẻ được nên căm thù tất cả những người đàn bà khác biết đẻ. Tuy vậy mỗi khi

trông thấy trẻ con nhà ai bụ bẫm, cũng chạy lại xin bế một tí để lấy may. Bế mỗi cả tay mà cái may cũng chẳng thêm đến.

Thánh Kinh có dạy chuyện bà Sarah hơn 90 tuổi còn đẻ được ông Isaac, nhưng đấy là chuyện của Thánh Kinh. Ngày nay chẳng còn nghe ai sinh đẻ vào tuổi ấy và nếu có thì chắc cũng bị báo chí đến làm rộn ràng xấu hổ mà chết.

Vì không đẻ được, máu huyết chẳng có lần nào được thay thế nên người bác ngày càng khô cằn và tính nết càng gay gắt.

Người đàn bà thứ hai, giọng nói bèn bẹt là cô Ký, con gái út của gia đình, em ông Cả. Ngược lại với vợ bác Cả chị dâu của mình, cô Ký là cái máy đẻ, may mà trời đã tốp bớt bằng cách bắt ông Kỳ bỏ nhà đã đâu mất tích chứ còn ở đấy thì

ngày nay cô Ký cũng có thể đếm được 20 cái đầu lớn đầu bé là ít.

Cô Ký vóc dáng to lớn giống các anh, hình như có một thời cô cũng đã tự thấy mình đẹp, nhan sắc nhất nhì trong xóm. Bây giờ thì hết rồi, cái mặt càng ngày càng phệ, vai ngang trán thấp, một chút nam tướng nhưng cái loại tướng bần tiện, ít người muốn gần.

Cô Ký đặt tất cả hy vọng vào ba đứa con gái của mình, tin rằng chúng nó sẽ còn xinh đẹp nữa, cô thường tỏ vẻ bức tức mỗi khi trông thấy những đứa con gái nào đồng lứa với các con mình, chỉ sợ lảng giềng mang ra so sánh.

Gia đình! Mọi người thường ca tụng gia đình và đại gia đình, cho sự sống chung với nhau dưới một mái nhà là phúc đức, nhưng nếu ai tò mò nhìn kỹ,

thì sẽ thấy chẳng có tí nào phúc đức mà trái lại chỉ là một trong mấy cảnh địa ngục sống.

Bên nội Lan là Thiên Chúa giáo, nhưng bên ngoại Lan là Phật giáo. Mẹ Lan là vợ thứ hai của ông giáo Uyên tức là cha của Lan. Trong nhà chỉ mình cho Lan không được chịu phép rửa tội vì bà ngoại Lan là Phật giáo nên đã xin lại cho dòng họ mình một đứa con trai để sau này cho nó hương khói, nhà bà cũng thiếu giống đực.

Thằng bé quặt quẹo xấu xí nên gia đình bên chồng đành bằng lòng vậy, cho đứt thằng bé, xem như không có nó.

Từ thuở bé cha Lan sống bên ngoại nhưng đến năm 20 tuổi thì sang ở học với gia đình bên nội, rất nhiều mâu thuẫn ở trong người con trai ấy.

Vì thấy vợ bác Cả không chịu đẻ và chú Tư không chịu lấy vợ nên ông bà nội Lan phải nghĩ đến chuyện cưới vợ gấp cho thằng con thứ ba tức là ông giáo Uyên. Một cuộc hôn nhân không cần tình yêu nhưng kết quả cũng mỹ mãn như lòng mong ước của gia đình, hai đứa con trai đã tiếp nhau ra đời. Cố nhiên, cả hai đứa bé đều được mang đi rửa tội ngay, mặc dầu bố mẹ nó không có đạo.

Nếu cuộc đời cứ chịu theo một dòng bình thuận như thế thì cha Lan cũng cúi đầu ưng thuận vậy nhưng cuộc đời và định mệnh là hai kẻ ương ngạnh, thích thay đổi.

Sự ương ngạnh của định mệnh tỏ ra dưới hình thức một buổi khai giảng. Trong số học trò cả nam lẫn nữ hôm ấy, ông giáo chỉ nhìn thấy có một đôi mắt mở to theo dõi mình từng cử chỉ từng

bước đi lúc mình giảng bài. Đi đôi với đôi mắt ngơ ngác ấy còn có mái tóc xõa che kín vai, và đôi môi tròn như quả cà chua nhỏ sắp chín. Thế thôi mà đã làm đảo lộn cả một nếp sống từ trước đến nay vẫn bình lặng.

Giờ học này tiếp theo giờ học khác, thời gian cứ qua và đôi mắt cứ theo dõi ông giáo. Một là phải xin nghỉ dạy học, hai là phải chà đạp lên dư luận, ngạo lại với dư luận. Ông giáo Uyên đã chọn phương pháp thứ hai tức là về nhà xin ly dị với người vợ không tình yêu để cưới cô học trò có đôi mắt theo dõi mình ấy,

Gia đình đã tìm đủ cách ngăn cản, nhưng nước mắt và những lời day nguyền không thể thắng được đội quân của tình yêu. Chỉ có mấy tháng sau khi ly dị xong là “Con đĩ ngựa mắt ốc nhồi” đã trở thành bà giáo Uyên. Cái bí danh con

đi ngựa mất ốc nhồi đã được phổ biến mạnh mẽ trong nhà mỗi khi vắng mặt cô Châu, mẹ của Lan thì mọi người đều gọi như thế.

Lớn lên có nhiều lần Lan thử nhìn kỹ lại xem mẹ mình có vẻ gì là đi ngựa và đôi mắt có ốc nhồi không nhưng Lan chỉ thấy hình ảnh một người đàn bà hiền lành, có đôi mắt to, ngơ ngác sau hàng mi rậm và đen như mi giả ai cắt dán lên mắt, Lan không thể nào hiểu nổi tại sao mọi người lại bắt công với mẹ mình.

Tệ hơn nữa là ngày chính bé Lan cũng gọi mẹ mình như thế, bác cả và cô Ký đã dạy cho Lan. Họ đợi những lúc mẹ Lan đi vắng cho Lan ăn và tập mãi đến khi mẹ về Lan chạy ra gọi to “On ỉ ôi”, vì những chữ dài quá không nhớ hết Lan đã thu gọn lại. Bác Cả và cô Ký cười vang nhà, vừa cười vừa vỗ đùi trước đôi

mắt ngơ ngác của mẹ Lan. Cô Ký nhanh nhẩu làm thông ngôn rằng nó gọi thiếm là Con Đĩ Nhồi đấy.

Lan không để ý vì chưa biết để ý đến phản ứng của mẹ mình ra thế nào, hình như cũng chỉ bé con vào phòng đóng cửa lại khóc thầm là cùng. Mẹ Lan hiền quá, chưa bao giờ Lan nghe mẹ nói ai một câu nào trả lại.

Đối với gia đình ông giáo Uyên chỉ là một con chiên ghẻ lở, ngập tội lỗi từ đầu xuống chân, bị ma quỷ xúi dục bắt mất linh hồn cần phải làm đủ mọi cách mới cứu giúp kéo được ra khỏi vòng tội lỗi ấy,

Cuộn phim gia đình qua lời thuật lại của mẹ Lan đang diễn ra trong đầu óc thì bỗng có tiếng mở cửa, tưởng có khách

nào lạ nhưng chỉ là chú Tư vừa ở bệnh viện về.

– Thế nào liệu có qua khỏi đêm này không?

– Chắc là qua khỏi đêm nay nhưng bác sĩ bảo có giỏi lắm là kéo được hai ngày nữa.

– Thế thì liệu ta phải đi ngay...

Giọng bác Cả khắc khoải, người anh cả lúc này càng thấy thương đứa em lạc loài chỉ sợ em chết mà chưa kịp rửa rội.

– Em chỉ ngại anh ấy không chịu, ngày xưa mẹ đã xin cho anh ấy đừng vào đạo...

– Chú nói thế mà nghe được à, nó sáng suốt hơn hay chúng ta sáng suốt hơn? Mẹ là đàn bà, không được ai chỉ

dẫn nên mới mê muội, ngày nay không lẽ chúng ta, cả chú cả tôi cũng mê muội như mẹ hay sao?

Lan nghiêng rằng nén tiếng thở dài, hai lối thương khác nhau, gia đình thương cha Lan, có thể như thế nhưng thương sao lại không cho cha Lan được gặp mẹ Lan và Lan trước khi chết. Từ hơn tháng nay người ta tìm cách chặn thư của mẹ Lan gửi về, hiện giờ túi Lan không còn đủ tiền để đi đánh cho mẹ cái dây thép. Trong nhà hết vợ bác Cả đến cô Kỳ hoặc con cô Kỳ hỏi mượn, Lan mới thoáng hiểu hình như đó là một sự dụng ý. Chẳng ai muốn Lan báo tin cho mẹ biết, chẳng ai muốn Lan vào thăm cha.

Trời bên ngoài đổ mưa, những hạt mưa ban đầu thưa sau đậm dần như ai vác cái gì đập lên khắp mái ngói. Gió thổi

những hạt mưa vào phòng ướt cả cánh cửa và một góc tường, nếu gió không thổi chéo như thế thì góc tường và cánh cửa khỏi bị ướt.

Sợ bác Cả hoặc cô Ký vào trông thấy góc tường ướt chắc sẽ bị mắng, Lan ngồi dậy đi nhón chân đến đóng nhẹ cả hai cánh cửa ở bên ngoài chấn song. Gian phòng tối hẳn lại, Lan phải đi dò từng bước mới về được chỗ cũ. Giọng mưa rớt trên mái nhà nghe âm u hơn mọi hôm, hay tại vì mới hôm nay Lan mới biết lắng nghe mưa. Giá mưa trôi được Lan vào bệnh viện thăm cha hay trở về Sài Gòn thăm mẹ.

Hình ảnh những ngày đầm ấm cũ thường trở về trong tâm trí, ngày cha Lan chưa ốm, chưa vào bệnh viện. Hạnh phúc đơn sơ hơn cả cái vách dậu che ngói nhà nhỏ của gia đình Lan ở ngoại ô.

Ngày ấy ông giáo Uyên còn mạnh khỏe, còn đi dạy học, chỉ mỗi một môn Anh văn thôi mà đã đã làm sung túc cả gia đình, ba người và con chó.

Cha Lan có nét mặt nghiêm nghị, nhưng tính rất hay giúp đỡ mọi người, dạy học trò tận tâm như dạy con cháu. Ban giám đốc trường nào cũng muốn mời cho được ông giáo Uyên, vì có tên ông giáo Uyên vào là được học trò tín nhiệm ngay.

Chỉ dạy giờ mà mỗi tuần nếu đủ sức khỏe, cha Lan có thể mang về hơn cả số lương làm hằng tháng của một giáo sư thường.

Những trời không cho ai hưởng được lâu dài, cha Lan bị một chứng bệnh mà các bác sĩ có người ngờ rằng bệnh lao có người lại cho rằng ung thư. Màu yên

vui đang chiếu hồng lên khắp mặt mọi người đã dần dần trở sang màu tái ngắt. Cha Lan vì bệnh hoạn, mẹ Lan vì phải lo lắng nhiều còn Lan vì thiếu thốn, cả tinh thần lẫn vật chất. Khi trời đòi lại thì trời không bao giờ ngần ngại đòi là đòi ngay, đòi tất cả, và bệnh hoạn là một cách đòi nhanh chóng có thể nhanh hơn hút thuốc phiện, nhanh hơn cả đánh bạc.

Nằm bệnh viên ở Sài Gòn tốn kém quá, nên gia đình bảo đưa về Huế uống thuốc ta, Lan cũng theo cha về Huế học nốt ban tú tài.

Lúc chia tay, mẹ Lan khóc vì không thể theo chồng cùng ra Huế, ít nhất phải có một người làm việc để nuôi hai người kia. Trước khi chưa ốm thì cha Lan lo làm việc, bây giờ đến phiên mẹ Lan, và vài năm nữa sẽ đến phiên Lan.

Mặc dầu sống với đại gia đình nhưng cũng phải trả tiền cơm hằng tháng chứ ai lại đi ăn không của ai bao giờ.

Cha Lan đã an ủi vợ rằng: “Biết đâu thuốc bắc sẽ hay hơn, sẽ mang trả lại nguồn vui cũ cho gia đình mình”.

Nhưng đây chỉ là một sợi tơ hy vọng quá mong manh, và mặc dầu mẹ Lan đã nguyện ăn chay cả tháng mà bệnh vẫn không bớt lại còn tăng thêm. Một tháng nay gia đình phải đưa trả lại cho bệnh viện và mấy hôm sau này xem chừng bác sĩ nào cũng tỏ vẻ chán nản.

Thượng đế như một người cha quá đông con và không lo đủ tình để chia cho lũ con, nên phải có những đứa con đành chịu hẩm hiu như thế.

Cả gia đình cho rằng vì cha Lan không được rửa tội nên mới bị trừng phạt. Ông Cả lại càng tin tưởng hơn và quyết tâm cứu vớt em, ông nhất định tìm đủ cách để mời linh mục đến rửa tội cho đứa em xấu số, đứa em đã bị chọn làm vật hy sinh.

Bực mình nhất là cha Lan cứ lì, không chịu nghe lời ai, mặc dầu mọi người đã hết sức giảng giải thuyết phục. Chỉ mỗi một mình chú Tư không nghe nói ra nói vào, chú tỏ vẻ kính trọng ý muốn của mẹ mình và của người anh sắp chết.

Chú Tư hơi giống cha Lan nhưng gây hơn vì hay đọc sách ban đêm và đầu hơi hời hợt, ngày trước ông nội Lan muốn cho đi tu nhưng chú lại không chịu xa gia đình. Mặc dầu ngoan đạo chú vẫn thích đo Voltaire nhờ thế chú có một tầm mắt không giống những người khác, nhất là

đối với các anh em họ hàng trong nhà.

Chú thường giảng cho Lan nghe về đạo giáo, so sánh những sự phân biệt giữa đạo này với đạo khác, nói đến sự ích lợi và cái đẹp của một linh hồn biết tin tưởng có một nơi để nương tựa.

Mẹ Lan bảo chỉ mỗi một mình chú là không phản đối khi cha Lan muốn ly dị, không những thế chú còn làm kẻ trung gian ở giữa gia đình và người anh của mình để giải quyết cho gia đình. Chú Tư hiểu rõ từ đầu, cuộc hôn nhân gượng ép của anh, có lẽ cũng vì sợ tái diễn những cảnh ấy nên chủ nhất định không chịu lấy vợ.

Ngày mẹ sinh Lan, chỉ mình chú Tư là người đến thăm viếng hỏi han nhiều nhất, chú vẫn gọi là con chuột nhất. Đi đâu về cũng không quên mua quà cho

con chuột nhắt của chú. Sau này khi cha Lan vào Nam, hai chú cháu không còn gặp nhau nữa nhưng mỗi kỳ lễ Noel hay sinh nhật chú vẫn nhớ gửi quà đều cho đứa cháu gái.

Gặp lại Lan, thấy đứa cháu đã lớn, chú không gọi là chuột nhắt mà hay đùa gọi là vương giả chi hoa, nhưng hình như trong gia đình chẳng ai muốn cho Lan được sống gần chú. Chỉ có mỗi một lần cả nhà đi ăn đám giỗ ở quê vợ bác Cả, Lan mới được đi cùng với chú Tư vào thăm cha. Lan biết rằng bên nội chỉ có một mình chú Tư thương Lan và mẹ Lan mà thôi, nếu cha Lan chết đi và nếu không có chú Tư thì kể cũng như Lan không còn có họ nội.

Khi cả nhà đi ăn giỗ về nghe hai chú cháu cùng vào bệnh viện, bác cả và cô Ký không ngừng đay nghiến, căn nhắc

chú Tư. Biết rằng cha Lan sắp chết mọi người đều làm đủ cách để giữ riêng người chết. Đây là một lối thương, nếu mang ra phân tích kỹ, không thương thì chẳng ai tội vạ gì mà lo lắng như thế. Bác Cả chỉ sợ em mình bị quỷ sứ rước thẳng xuống hỏa ngục, vì sự mê muội của mẹ mình ngày trước. Bác giận mẹ sao không để cho em cùng vào đạo như tất cả mọi người lại bắt em đi làm vật hy sinh. Mặc dầu bác vẫn đọc kinh mỗi ngày mỗi đêm nhưng làm sao mà đủ, làm sao mà rửa sạch những tội lỗi của một người đã tạo ra trong suốt cả đời. Bác còn phải lo cầu nguyện cho chính thân bác, vợ bác, theo ý người đàn ông ấy thì mỗi người phải tự tu lấy cho mình chứ không thể trông cậy vào ai được.

Từ đấy mỗi chủ nhật trong khi cả nhà đi lễ thì Lan vào thăm cha ở bệnh

viện một mình không bao giờ dám đi chung với chú Tư nữa. Mỗi lần thấy mặt con gái cha Lan không quên hỏi câu thứ nhất:

– Thư mẹ gửi về con có nhận được không?

Từ một tháng nay Lan không còn được nhìn đôi mắt ngời lên của cha vì ngoài một bức thư nhờ người đưa đến tận tay gặp Lan ở nhà còn thường giờ phát thư là giờ Lan đi học nên chẳng bao giờ Lan nhận được thư của mẹ. Lan khổ tâm biết rằng người ta đã giấu cất luôn các thư của mẹ Lan không muốn cho Lan đưa vào bệnh viện.

Câu thứ hai của cha Lan để dành hỏi thăm gia đình cả nhà đâu? Cả nhà đang làm gì? Nghe Lan trả lời “Cả nhà đi lễ”. Đôi mắt người cha như mờ đi, Lan bần

khoăn muốn biết cha đang nghĩ gì, cha có hối hận, có oán trách bà nội đã không để cho mình đi theo một con đường cùng với các anh em?

Lan chỉ là một đứa con gái mười sáu tuổi, khờ khạo trước cuộc đời, sự hiểu biết chưa sâu sắc lại còn buồn vì xa mẹ vì thương cha, đứng trước những sự tính toán của gia đình Lan hầu như không dám có phản ứng, hay có phản ứng thì đây cũng chỉ là những phản ứng tiêu cực đêm nằm khóc một mình trong giường. Hoặc những chiều ngồi nghe mưa đổ trên mái nhà, giọng của miền Trung buồn rầu u uất, cũng u uất như tâm trạng hiện tại của mình.

Cha Lan chết rồi, đám tang làm theo ý muốn của gia đình. Mẹ Lan về đến nơi thì cha Lan chỉ còn lơ đờ nhìn mà không nói được gì nữa. Mẹ Lan bảo vì nóng

ruột mà về nhưng Lan ngờ rằng chú Tư đã lén đánh điện vào báo tin cho người chị dâu mình biết.

Đám tang được cử hành trọng thể trong nhà thờ, có linh mục làm phép, có cả nhà đọc kinh cầu nguyện, Mẹ Lan và Lan ngỡ ngác không biết phải làm gì cho hợp lệ nên chỉ đành đứng lùi lại đằng sau.

Gia đình đã đòi lại được đứa con, đã đưa được đứa con tội lỗi ra khỏi hỏa ngục, bác Cả tin chắc như thế.

Đường từ nghĩa trang về mọi người đều thỏa mãn lên xe nhưng hai mẹ con Lan xin đi bộ. Mẹ Lan chỉ thỉnh thoảng thở dài chứ không khóc nữa, Lan muốn an ủi mẹ, muốn nói lên một câu gì nhưng nói lên lại sợ mẹ sẽ buồn thêm.

Từ nay thế là hết, Lan và mẹ có thể tự xem mình như đã tách hẳn với gia đình nhà chồng, nhà cha của Lan.

Đang quanh quẩn với những ý nghĩ ấy thì từ đằng xa có bóng người đang đạp xe đạp rất nhanh thẳng đến phía mẹ con Lan.

– Chú Tư đến kìa mẹ.

Mẹ Lan đưa khăn ra lau mặt mũi, cố gương tạo cho nét mặt bớt thê thảm. Hai mẹ con nắm tay đi nhanh về phía chú Tư, người thân còn lại, một chút liên lạc với chồng, với cha, với người đã chết.

Saigon 7.65

Minh Đức Hoài Trinh

